

Số: 123 /2020/QĐST - HNGĐ

Phú Bình, ngày 16 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 177/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị T, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Vũ Văn H, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Xóm K, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Thị T và anh Vũ Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Dương Thị T và anh Vũ Văn H thuận tình ly hôn.

2.2. *Về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con và thăm nom con sau khi ly hôn:*

Chị Dương Thị T và anh Vũ Văn H thoả thuận: Chị Dương Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Vũ Thị T, sinh ngày 17/12/2008 và Vũ Thị Thùy D, sinh ngày 14/01/2011 cho đến khi 2 con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Dương Thị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

Về quyền thăm nom con: Anh Vũ Văn H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết anh Vũ Văn H có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

2.3. *Về Tài sản chung; công nợ chung:* Chị Dương Thị T và anh Vũ Văn H đều xác định vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Án phí ly hôn sơ thẩm:* Chị Dương Thị T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp và được hoàn lại khoản tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000441 ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện P;
- UBND xã X;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Lý